TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2026/HS-ST
Ngày: 06/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Vân và bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/TLST – HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên **Bùi Văn T**, sinh năm: 1981; Giới tính: Nam; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Thường trú và nơi ở: Thôn B, xã P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Bùi Văn T1, sinh năm 1957 và bà Dương Thị P, sinh năm 1957; Vợ Đào Thị H, sinh năm 1982. Con: có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại***:* Bà Lương Thị T2, sinh năm: 1971 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vương Quốc T3, sinh năm 1964. Thường trú và nơi ở: Thôn T, xã C, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1983. Thường

trú và nơi ở: Thôn B, xã P, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/8/2025, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG, BKS: 29H -743.xx trên xe có chở cát đi từ bãi cát thôn Thượng Giáp, xã P, Thành phố Hà Nội theo hướng đường gom dân sinh từ Hà Nam - Hà Nội đến xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội giao cát cho khách. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đi đến khu vực thôn K, xã Hồng Vân, Thành phố Hà Nội thì phát hiện xe mô tô đang lưu thông phía trước cùng chiều cách xe T khoảng 05m. Lúc này, T bấm còi, xi nhan trái để vượt lên. Khi đánh lái sang trái, T điều khiển lấn sang phần đường ngược chiều thì phát hiện thấy phía trước cách khoảng 15 - 20 m có xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29Y5 - 069.xx do bà Lương Thị T2 đang điều khiển hướng ngược chiều. T đã đạp phanh, giảm tốc độ nhưng do khoảng cách gần nên xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô của bà T2. Lúc này, xe ô tô của T đã đẩy và kéo lê xe mô tô cùng bà T2 trên mặt đường về phía trước theo chiều đi của xe ô tô do T điều khiển khoảng 30 - 35m rồi đừng lại. T xuống xe và cùng một số người dân đi đường đưa bà T2 đi cấp cứu. Sau đó, T đến Cơ quan Công an xã Hồng Vân trình báo sự việc. Hậu quả: Bà Lương Thị T2 do thương tích nặng nên đã tử vong trên đường đi cấp cứu; xe ô tô tải, BKS 29H -743.xx và xe mô tô, BKS 29Y5 - 069.xx bị hư hỏng.

Ngày 09/8/2025, Đội CSGT số 8 - CATP Hà Nội kiểm tra nồng độ cồn và test nhanh tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Văn T. Kết quả:

+ Kết quả đo nồng độ cồn: 0,000mg/1

+ Test nhanh bằng que test 5 chân: Âm tính với các chất ma túy trên que thử.

+ Tiến hành cân trọng tải của xe ô tô BKS: 29H -743.xx. Kết quả: trên xe chở hàng hóa quá tải 53%.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn tại đường gom dân sinh chiều Hà Nam đi Hà Nội thuộc địa phận thôn K, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội. Đường hai chiều dành cho ô tô, xe máy, cấm ô tô đi ngược chiều, một bên đường tiếp giáp đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, một phần bên đường tiếp giáp khu vực cánh đồng, mặt đường không có vạch sơn đứt quãng ở giữa để phân chia hai phần đường xe chạy. Khu vực xảy ra tai nạn có biển

báo giao thông cảnh báo nguy hiểm W205C đường giao nhau, đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải nhựa rộng 4,10m.

* Lấy mép đường bên trái theo chiều Hà Nam đi Hà Nội làm mép đường chuẩn để đo vị trí các dấu vết, điểm mốc là tâm ngã ba lối rẽ vào quán gió đồng coffee rộng 5,5m

+ Vị trí số 1: vị trí xe mô tô BKS: 29Y5 - 069.xx nằm đổ nghiêng bên phải. Tại hiện trường đầu xe quay hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng mép đường còn lại. Đầu trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,35m, đầu trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 1,2 m. Đo từ đầu trục bánh trước xe mô tô đến đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 29H -743.xx là 0,45m.

+ Vị trí số 2: vị trí xe ô tô biển kiểm soát 29H - 743.xx: Tại hiện trường, đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay hướng Hà Nam. Đo từ đầu trục bánh trước bên trái đến mép đường chuẩn là 0,1m, đo từ đầu trục bánh sau bên trái đến mép đường chuẩn là 0,3m

+ Vị trí số 3: vị trí lồng sắt bằng kim loại nằm đổ tại hiện trường chui trong đầu xe ô tô phần đầu xe có chiều dài 0,75m, rộng 0,5m, cao 0,35m. Đo từ tâm vị trí lồng sắt đến đầu trục bánh sau xe mô tô biển số 29Y5 - 069.xx là 0,7m.

+ Vị trí số 4: vết cà trượt tại hiện trường có diện (34m30x0,02m). Vết có chiều hướng theo chiều Hà Nam đi Hà Nội. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,2m, cuối vết nằm trùng vị trí tay nắm phía trước bên phải xe mô tô 29Y5 - 069.xx cách mép đường chuẩn là 0,2m. Đo từ đầu vết cà số 4 đến đầu vết cà số 6 là 1,7m.

+ Vị trí số 5: vị trí đám nhựa vỡ tại hiện trường có diện (0,4m x 0,5 m) tâm đám cách mép đường chuẩn là 0,8m. Đo từ tâm đám đến đầu trục bánh sau xe ô tô tải BKS 29H - 743.xx là 20,6 m. Đo từ tâm đám nhựa vỡ đến đầu vết cà trượt số 6 là 9,50m.

+ Vị trí số 6: vị trị vết cà trượt tại hiện trường có diện (36m20 x 0,03m) vết có chiều hướng theo chiều Hà Nam đi Hà Nội, đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,98m. Đo từ đầu vết cà trượt số 6 đến đầu vết cà trượt số 7 là 0,26m, cuối vết cà nằm trùng tại vị trí bàn để chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29Y5 - 069.xx cách mép đường chuẩn là 1m.

+ Vị trí số 7: vị trí vết cà trượt tại hiện trường có diện (35m80 x 0,03m) vết có chiều hướng theo chiều Hà Nam đi Hà Nội. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 1m26, cuối vết nằm trùng tại vị trí cuối ống xả bên phải xe mô tô BKS 29Y5 - 069.xx cách mép đường chuẩn là 1m30.

Tại bản Kết luận giám định số 6504/KL - KTHS ngày 30/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội, kết luận:

Dấu vết, dấu vết va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết, chiều hướng dấu vết trên 02 phương tiện:

1. Dấu vết trượt xước, mất sơn màu nâu**,** xước kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) trên diện (10x5)cm ở mặt ngoài bên trái khung đèn chiếu sáng trước bị bung rời khỏi xe mô tô mang biển kiểm soát 29Y5 - 069.xx, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái (Ảnh A3 đến A6 - Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, cong kim loại, bám dính chất màu nâu (dạng sơn) trên diện (10x5,5)cm ở mặt ngoài bên trái ba đờ sốc trước đầu xe ô tô mang biển kiểm soát 29H - 743.xx, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái (Ảnh B3+B4 - Bản ảnh giám định) - Là dấu vết va chạm đầu tiên giữa 02 (hai) phương tiện.

2. Dấu vết trượt xước, cong kim loại, bám dính chất màu trắng và màu xanh (dạng sơn) trên diện (9x6)cm ở mặt ngoài phía dưới cổ phốt và giữa càng bám bánh trước xe mô tô mang biển kiểm soát 29Y5 - 069.xx, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái (Ảnh A7 đến A11 - Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, bong tróc mất lớp sơn bên ngoài màu xanh, mất sơn bên trong màu trắng, cong, rách kim loại trên diện (19x7)cm ở mặt ngoài bên dưới góc bên trái ba đờ sốc trước đầu xe ô tô mang biển kiểm soát 29H - 743.xx, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái (Ảnh B5 đến B8 - Bản ảnh giám định).

3. Dấu vết trượt xước, cong kim loại, xước cao su ở mặt ngoài bên phải xe mô tô mang biển kiểm soát: 29Y5 - 069.xx (đầu tay lái, bàn để chân trước, ống xả), chiều hướng từ sau ra trước (Ảnh A12 đến A14 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

4. Dấu vết còn lại trên 02 (hai) phương tiện không đủ yếu tố giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 5693/KL-KTHS ngày 08/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội, kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Áo, quần thay mới sau chết. Trên cơ thể nạn nhân có các vết xây sát da, tụ máu, rách da,

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Trong mẫu máu nạn nhân không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy: Morphin, 6MAM, Heron, Codien, Cocain, Amphetamin, Methamphetamin, MDA, MDMA, MDEA, Ketamin, LSD, THC (Cần sa).

- Nguyên nhân chết: Do không tiến hành mổ pháp y tử thi, nên không đủ cơ sở để kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự xã Hồng Vân, TP. Hà Nội, kết luận:

- Phần thiệt hại của xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM BKS: 29Y5 069.xx mua mới và đưa vào sử dụng từ năm 2011 bị hư hỏng một số bộ phận tại thời điểm định giá có giá là 1.568.000 đồng.

- Phần thiệt hại của xe ô tô BKS: 29H - 743.xx: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*).

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với hành vi chở quá tải hàng hóa, không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe ô tô BKS 29H -743.xx liên quan đến Bùi Văn T và Hoàng Văn Q Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP. Hà Nội để làm thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, BKS 29H -743.xx. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Hoàng Văn Q, anh Q là người thuê Bùi Văn T làm lái xe. Ngày 20/10/2025, Cơ quan trả lại anh Q chiếc xe nêu trên. Anh Q đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với 01 xe mô tô, BKS: 29Y5 - 069.xx, Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lương Thị T2. Ngày 20/10/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vương Quốc T3, là người được gia đình bà T2 ủy quyền. Ông T3 đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 002xxx và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số VA 0861430. Cơ quan điều tra bản giao cho Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP. Hà Nội để phục vụ xử lý vi phạm hành chính.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 010014001xxx có giá trị đến ngày 03/7/2030 do cục Cảnh sát giao thông cấp ngày 03/7/2025 cho Bùi Văn T. Hiện giấy phép trên chưa có phôi nên chỉ được tích hợp trên môi trường điện tử. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ giấy phép lái xe nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn T đã bồi thường cho gia đình bà T2 số tiền 300.000.000 đồng. Người đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền, không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Bùi Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố, Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Văn T từ 14 đến 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án. Về hình phạt bổ sung: Không áp đối với bị cáo.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 010014001xxx có giá trị đến ngày 03/7/2030 do cục Cảnh sát giao thông cấp ngày 03/7/2025 cho Bùi Văn T. Hiện giấy phép trên chưa có phôi nên chỉ được tích hợp trên môi trường điện tử. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ giấy phép lái xe, nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn T đã bồi thường cho gia đình bà T2 số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*). Người đại diện hợp pháp của bà T2 đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì đề nghị gì khác. Đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn T nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, cụ thể: Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 09/8/2025, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, BKS 29H -743.xx đi từ bãi cát thôn Thượng Giáp, xã P, TP. Hà Nội trên đường gom dân sinh theo hướng từ Hà Nam - Hà Nội. Khi T điều khiển xe đi

đến khu vực thôn K, xã Hồng Vân, TP. Hà Nội thì phát hiện xe mô tô đang lưu thông phía trước cùng chiều, T bấm còi, xi nhan trái để vượt lên. Tuy nhiên, do khi vượt xe mô tô phía trước T không chú ý quan sát, đi lấn sang phần đường bên trái nên đã để mặt ngoài bên trái khung đèn chiếu sáng trước xe ô tô va chạm với mặt ngoài bên trái ba đờ sốc trước xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29Y5 - 069.xx do bà Lương Thị T2 điều khiển đi trên đường ngược chiều. Đồng thời đẩy và kéo lê chiếc xe mô tô cùng bà T2 trên mặt đường theo chiều đi của xe ô tô do T điều khiển khoảng 30 - 35m. Hậu quả: bà T2 tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô BKS 29H - 743.xx và mô tô BKS: 29Y5 - 069.xx bị hư hỏng nhẹ. Bị cáo đã vi phạm khoản 3 Điều 14 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Nên đủ cơ sở xét xử bị cáo Bùi Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo với tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, đã tích cực bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại, trong quá trình giải quyết đại diện cho gia đình bị hại đã có đơn đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi trong quá trình tham gia giao thông, điều khiển đi trên đường ngược chiều,không tuân thủ các quy tắc về an toàn khi tham gia giao thông. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại, đại diện cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm các khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hiện nay không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 002xxx và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số VA 0861430. Cơ quan điều tra bàn giao cho Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP. Hà Nội để phục vụ xử lý vi phạm hành chính. Nên không xem xét

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 010014001xxx có giá trị đến ngày 03/7/2030 do cục Cảnh sát giao thông cấp ngày 03/7/2025 cho Bùi Văn T. Hiện giấy phép trên chưa có phôi nên chỉ được tích hợp trên môi trường điện tử. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ giấy phép lái xe. Nên không xem xét.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, BKS 29H -743.xx. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1983. Thường trú và nơi ở: Thôn B, xã P, Thành phố Hà Nội. Anh Q là người thuê Bùi Văn T làm lái xe (có hợp đồng lao động), sau tai nạn xe ô tô có hư hỏng anh Q không yêu cầu đề nghị gì. Ngày 20/10/2025, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại anh Q chiếc xe nêu trên là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô, BKS: 29Y5 - 069.xx, Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lương Thị T2. Ngày 20/10/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vương Quốc T3, là đại diện hợp pháp cho bị hại. Ông T3 đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì. Nên không xem xét

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại và Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 260; Các Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Áp dụng Điều 136; 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 18 (*Mười tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án ngày

06/02/2026.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Giấy phép lái xe hạng C số 010014001xxx có giá trị đến ngày 03/7/2030 do cục Cảnh sát giao thông cấp ngày 03/7/2025 cho Bùi Văn T. Hiện giấy phép trên chưa có phôi nên chỉ được tích hợp trên môi trường điện tử. Cơ quan điều tra không thu giữ giấy phép lái xe. Nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại, đại diện cho bị hại không yêu cầu nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Công an xã P;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Hà